

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06** /2021/DS-ST
Ngày 18 - 3 - 2021
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Hương

2. Ông Y Ben Êban

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cum'Gar

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cum'gar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Châu – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cum'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 474/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXX-ST ngày 04 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐST ngày 26/02/2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T

Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Kim Thanh T

Chức Vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam

– Chi nhánh Cumgar, Bắc Đắk Lắk

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Đinh Tấn P – Chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh (có mặt)

Địa chỉ: 124 H, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

2. Bị đơn: Ông Bùi Minh T (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tiến hành tố tụng đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn ông Đinh Tấn P trình bày:

Ngân hàng N (ngân hàng) có cho ông Bùi Minh T vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số 5206LAV 201902191 ngày 06/6/2019 vay số tiền 700.000.000 đồng mục đích mua máy móc, thiết bị, vật tư chăm sóc cây cà phê, tiêu. Thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 11%/năm, lãi suất quá hạn 16,5%/năm. Hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 06/6/2024 chia từng kỳ trả nợ cụ thể như sau:

Kỳ 1 trả số tiền gốc 140.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tại thời điểm trả vào ngày 06/6/2020

Kỳ 2 trả số tiền gốc 140.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tại thời điểm trả vào ngày 06/6/2021

Kỳ 3 trả số tiền gốc 140.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tại thời điểm trả vào ngày 06/6/2022

Kỳ 4 trả số tiền gốc 140.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tại thời điểm trả vào ngày 06/6/2023

Kỳ 5 trả số tiền gốc 140.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tại thời điểm trả vào ngày 06/6/2024.

Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ ông Bùi Minh T đã thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 122, tờ bản đồ số 28 diện tích 21398.3m², địa chỉ tại xã Ea Kiết, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy chứng nhận số BR 647547 do UBND Huyện CưM'gar cấp ngày 14/8/2014. Theo hợp đồng thế chấp số 241449454/HĐTC ngày 15/5/2017. Giao dịch thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Huyện CưM'gar ngày 16/5/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Bùi Minh T chưa trả cho Ngân hàng số gốc và lãi suất nào khi đến kỳ trả nợ đầu tiên 06/6/2020 và còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 17/3/2021 số tiền 843.283.287 đồng, trong đó nợ gốc 700.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 137.334.246 đồng, nợ lãi quá hạn 5.949.041 đồng.

Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc ông Bùi Minh T phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 843.283.287 đồng, trong đó nợ gốc 700.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 137.334.246 đồng, nợ lãi quá hạn 5.949.041 đồng và số tiền lãi phát sinh từ ngày 18/3/2021 theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 5206LAV 201902191 ngày 06/6/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc.

Trường hợp ông Bùi Minh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản để thu hồi nợ vay là Quyền sử dụng

đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số thửa đất số 122, tờ bản đồ số 28 diện tích 21398.3m², địa chỉ tại xã Ea Kiết, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy chứng nhận số BR 647547 do UBND Huyện CưM'gar cấp ngày 14/8/2014. Theo hợp đồng thế chấp số 241449454/HĐTC ngày 15/5/2017. Giao dịch thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Huyện CưM'gar ngày 16/5/2017 đã ký giữa ông Bùi Minh T và Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Bùi Minh T đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai, hòa giải được, mở phiên họp vắng mặt ông Bùi Minh T.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án;

Đối với Thẩm phán: Đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Đối với Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa: Tuân theo đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Đối với đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn ông Bùi Minh T chưa thực hiện đầy đủ quy định về quyền, nghĩa vụ tố tụng tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 317; Điều 318; Điều 463; Điều 466; Điều 468. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Bùi Minh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vay gốc là 700.000.000 đồng và tiền lãi đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền vay theo Hợp đồng tín dụng. Nếu ông Bùi Minh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản bảo đảm tiền vay để thu hồi nợ theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thủ tục tố tụng: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập bị đơn ông Bùi Minh T họp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên Tòa án quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Ông Bùi Minh T ký hợp đồng tín dụng số 5206LAV 201902191 ngày 06/6/2019 với ngân hàng vay 700.000.000 đồng mục đích sử dụng tiền vay mua máy móc, thiết bị, vật tư chăm sóc cây cà phê, tiêu, lãi suất 11%/năm, lãi suất quá hạn 16,5%/năm, thời hạn vay 60 tháng. Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ông Bùi Minh T đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số thửa đất số 122, tờ bản đồ số 28 diện tích 21398.3m², địa chỉ tại xã Ea Kiết, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy chứng nhận số BR 647547 do UBND Huyện CưM'gar cấp ngày 14/8/2014. Theo hợp đồng thế chấp số 241449454/HĐTC ngày 15/5/2017. Giao dịch thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Huyện CưM'gar ngày 16/5/2017 đã ký giữa ông Bùi Minh T và ngân hàng.

Xét hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất phù hợp với Luật các tổ chức tín dụng và Nghị định số 83/2010/ NĐ- CP ngày 23/07/2010 của Chính phủ về đăng ký biện pháp giao dịch bảo đảm.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Bùi Minh T chưa trả được cho ngân hàng khoản tiền gốc và lãi suất phát sinh nào khi đến kỳ trả nợ. Như vậy ông Bùi Minh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó, cần buộc ông Bùi Minh T trả cho Ngân hàng số tiền 843.283.287 đồng (trong đó nợ gốc 700.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 137.334.246 đồng, nợ lãi quá hạn 5.949.041 đồng).

Sau khi ông Bùi Minh T trả nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho ông Bùi Minh T tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 241449454/HĐTC ngày 15/5/2017

Trường hợp ông Bùi Minh T không trả nợ hoặc trả nợ không đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 122, tờ bản đồ số 28 diện tích 21398.3m², địa chỉ tại xã Ea Kiết, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận số BR 647547 do UBND Huyện Cư M'gar cấp ngày 14/8/2014 cho ông Bùi Minh T (Theo thỏa thuận phân chia tài sản chung để quyền sử dụng đất cho ông Bùi Minh T, hồ sơ số 000567.TT.005 ngày 26/4/2017).

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bị đơn ông Bùi Minh T phải chịu 37.298.499 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4]. Chi phí tố tụng khác: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Bùi Minh T có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng 1.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ngân hàng đã nộp tạm ứng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 318; Điều 319; Điều 325; Điều 463; Điều 466; Điều 468; Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N

Buộc ông Bùi Minh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền 843.283.287 đồng (trong đó nợ gốc 700.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 137.334.246 đồng, nợ lãi quá hạn 5.949.041 đồng).

Ông Bùi Minh T tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 5206LAV 201902191 ngày 06/6/2019 đối với khoản nợ gốc 700.000.000 đồng kể từ ngày 18/3/2021 cho đến khi trả xong nợ gốc.

Sau khi ông Bùi Minh T trả nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho ông Bùi Minh T tài sản đã thế chấp là: Giấy chứng nhận số BR 647547 do UBND Huyện Cư M'gar cấp ngày 14/8/2014 (Theo thỏa thuận phân chia tài sản chung để quyền sử dụng đất cho ông Bùi Minh T, hồ sơ số 000567.TT.005 ngày 26/4/2017).

Trường hợp ông Bùi Minh T không trả nợ hoặc trả nợ không đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 122, tờ bản đồ số 28 diện tích 21398.3m², địa chỉ tại xã Ea Kiết, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận số BR 647547 do UBND Huyện Cư M'gar cấp ngày 14/8/2014 (Theo thỏa thuận phân chia tài sản chung để quyền sử dụng đất cho ông Bùi Minh T, hồ sơ số 000567.TT.005 ngày 26/4/2017).

Về án phí: Ông Bùi Minh T phải chịu 37.298.499 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng N được nhận lại 18.070.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar theo biên lai thu số AA/2019/0016299 ngày 13/10/2020.

Chi phí tố tụng khác: Ông Bùi Minh T có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng N 1.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Diệu